

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2026/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Vì Thị B**, sinh năm 1994. Nơi thường trú: Bản Co Chai, xã Thanh An, tỉnh Điện Biên. Chỗ ở hiện nay: Bản Cang Phiêng, xã Mường La, tỉnh Sơn La.

- *Bị đơn*: Anh **Lò Văn H**, sinh năm 1989. Địa chỉ: Bản Co Chai, xã Thanh An, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vì Thị B và anh Lò Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Vì Thị B và anh Lò Văn H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Vì Thị B và anh Lò Văn H có 02 con chung là cháu Lò Anh Vũ, sinh ngày 19/11/2015 và cháu Lò Thị Thu Hằng sinh ngày 03/3/2014. Sau khi ly hôn chị Vì Thị B và anh Lò Văn H thống nhất giao 02 cháu Lò Anh Vũ và Lò Thị Thu Hằng cho anh Lò Văn H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên hoặc khi có thay đổi khác.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vì Thị B và anh Lò Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Căn cứ Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chị Vì Thị B và anh Lò Văn H mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, chị Vì Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm nên chị Bó phải chịu 150.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Vì Thị B 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000013132718 ngày 02/3/2026 nộp cho đơn vị nhận tiền là Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Khu vực 2 - Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Thanh An, tỉnh Điện Biên,
- Đương sự;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Giang